TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2025/HSST
Ngày 24/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Hiền.

Thẩm phán: Bà Điêu Thị Kim Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Quàng Thị Hương, bà Trịnh Lan Anh, ông Phạm Minh Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:*** Bà Lò Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 140/2025/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2025/QĐXXST-HS ngày 11/9/2025 đối với các bị cáo:

1. Hồ Văn N, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1983 tại thị xã T, tỉnh N; nơi cư trú: Xóm 3, xã NT, thị xã T, tỉnh N (nay là xóm 3, xã Đ, tỉnh N); nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Hồ Văn T (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1957; bị cáo có vợ là Hoàng Thị Ngọc T, sinh năm 1984 và có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án: Không, tiền sự: Ngày 9/7/2021 bị Công an thị xã T, tỉnh N xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác, mức phạt 2.500.000đ; ngày 23/3/2022 bị Công an thị xã T, tỉnh N xử phạt hành chính về hành vi sử dụng rượu, bia, các chất kích thích gây mất trật tự công cộng, mức phạt 1.500.000đ. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2025 đến nay, có mặt tại phiên toà.

2. Phạm Quang M, sinh ngày 10 tháng 6 năm 1992 tại tại huyện Q, tỉnh N; nơi cư trú: Xóm 5, xã NT, thị xã T, tỉnh N (nay là xóm 5, xã Đ, tỉnh N); nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Phạm Văn Th, sinh năm 1964 và con bà Lê Thị A, sinh năm 1972; bị cáo có vợ là Cao Thị Hà N (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2025 đến nay, có

mặt tại phiên toà

- Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn N: Ông Cầm Văn Thanh – Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Phạm Quang M: Bà Trần Bích Liên – Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 55 phút ngày 23/01/2025, tổ công tác Phòng chống ma túy và tội phạm – Bộ đội biên phòng tỉnh Sơn La phối hợp với lực lượng chức năng, làm nhiệm vụ tại khu vực Trạm Biên phòng Cửa khẩu L thuộc bản P, xã L, huyện M, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang Hồ Văn N, sinh năm 1983, trú tại xóm 3, xã NT, thị xã T, tỉnh N và Phạm Quang M, sinh năm 1992, trú tại xóm 5, xã NT, thị xã T, tỉnh N, đang có hành vi Vận chuyển trái phép chất ma túy và pháo nổ trên xe.

Vật chứng thu giữ gồm: thu hàng ghế nằm số 04, tầng 2, 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa các viên nén màu hồng (nghi là Methamphetamine), thu tại hàng ghế số 05, tầng 2, 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa các viên nén màu hồng (nghi là Methamphetamine); trên trần xe phía trước, 02 túi nilon màu xanh bên trong chứa các viên nén màu hồng (nghi là Methamphetamine); 01 túi nilon màu vàng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là Methamphetamine); thu trong quạt điện, 01 bọc nilon màu hồng bên trong chứa các viên nén màu hồng, 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa các viên nén màu hồng (nghi là Methamphetamine); thu trong khoang chứa đồ 15 thùng catton chứa các hộp hình chữ nhật có chứa 49 hình trụ tròn (nghi là pháo hoa). Ngoài ra, còn tạm giữ của Hồ Văn N 01 hộ chiếu, 01 xe ô tô khách biển kiểm soát UN0923, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M11, 8.400.000đ và giấy tờ có liên quan; tạm giữ của Phạm Quang M 01 hộ chiếu, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, 01 điện thoại nhãn hiệu Mastel.

Hồi 08 giờ 10 phút ngày 25/01/2025, Đồn Biên phòng Cửa khẩu L, Bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La đã thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, trích mẫu trưng cầu giám định:

01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 196 viên nén màu hồng (thu tại hàng ghế nằm số 04, tầng 2) có khối lượng 19,63 gam trích lấy 05 viên có khối lượng 0,5 gam làm mẫu trưng cầu giám định, đánh ký hiệu G1.

01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 38 viên nén màu hồng (thu tại hàng ghế số 05, tầng 2) có khối lượng 3,79 gam, trích lấy 05 viên có khối lượng 0,49 gam làm mẫu trưng cầu giám định, đánh ký hiệu G2.

02 túi nilon màu xanh bên trong chứa 377 viên nén màu hồng (thu trên trần xe phía trước) có khối lượng 37,78 gam, trích lấy 10 viên (mỗi túi 05 viên) có khối lượng 01 gam làm mẫu trưng cầu giám định, đánh ký hiệu G3, G4.

01 bọc nilon màu hồng (thu trong quạt điện) bên trong chứa 1.722 viên nén màu hồng có khối lượng 172,20 gam, trích lấy 05 viên có khối lượng 0,5 gam làm mẫu trưng cầu giám định, đánh ký hiệu G5.

01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 196 viên nén màu hồng (thu trong quạt điện) có khối lượng 149,63 gam, trích lấy 05 viên nén có khối lượng 0,5 gam làm mẫu trưng cầu giám định, đánh ký hiệu G6.

01 túi nilon màu vàng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (thu trên trần xe phía trước) có khối lượng 6,08 gam, trích lấy 0,63 gam làm mẫu trưng cầu giám định, đánh ký hiệu G7.

Kết luận giám định số 304/KL-KTHS ngày 25/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận:

- Mẫu ký hiệu G1, G2, G3, G4, G5, G6, G7 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là G1 = 0,5 gam, G2 = 0,49 gam, G3 = 0,5 gam, G4 = 0,5 gam, G5 = 0,5 gam, G6 = 0,5 gam, G7 = 0,63 gam.

- Tổng khối lượng ma tuý thu giữ là 259,11 gam, loại Methamphetamine.

Quyết định trưng cầu giám định số 58/QĐ-ĐCSKT-MT ngày 25/01/2025 của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện M gửi Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định hàng cấm. Đối với 15 thùng catton chứa các hộp hình chữ nhật có chứa 49 hình trụ tròn (nghi là pháo hoa).

Ngày 25/01/2025, Viện khoa học hình sự - Bộ Công an có kết luận giám định số 777/KL-KTHS kết luận: *"Tất cả mẫu vật gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), tổng khối lượng pháo nổ (pháo hoa nổ) là 432kg và đều mang nhãn hiệu do Trung Quốc sản xuất".*

Quá trình điều tra Hồ Văn N, Phạm Quang M khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 13/01/2025, khi Ngọc ở nhà tại xóm 3, xã NT, thị xã T, tỉnh N, có Ngô Văn Tr (người quen), sinh năm 1987, trú tại xã D, huyện DC, tỉnh N, hiện đang mở Công ty TK ở tỉnh S, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào (Lào), gọi điện thoại cho N, bảo tìm người cùng sang tỉnh S, Lào vận chuyển pháo về Việt Nam, giao cho người đàn ông tên Đoàn Xuân Đ, trú tại thành phố NB, tiền lãi sẽ chia 03, N đồng ý. Khoảng 20 giờ ngày 16/01/2025, N gọi điện thoại cho Phạm Quang M đến nhà, rủ M làm phụ xe khách cho N và cùng đi sang Lào lái xe khách, bốc hàng từ Lào về Việt Nam (M hiểu là hàng cấm). N nói M chỉ việc đi theo làm phụ xe, tiền lãi có được sẽ chia đôi. Đến ngày 17/01/2025, N và M đi từ

N lên cửa khẩu L (khi đi M, N có mang theo cá biển). Sau đó, đi sang Lào, khi đi đến khu vực Pa Háng, Lào, M bảo Ngọc tìm mua ma túy về cùng sử dụng. Lúc này, N đã làm quen với một người đàn ông dân tộc Mông Lào (không biết họ tên, địa chỉ) và hỏi chỗ mua ma túy. Người đàn ông chỉ cho M và N đi đến ngôi nhà ba tầng cách cửa khẩu Lóng Sập 300m. Sau đó N bảo M mang một ít cá biển và đi đến ngôi nhà ba tầng gặp một người phụ nữ dân tộc Mông, N đưa cho người phụ nữ 200.000đ để hỏi mua Hồng phiến. Khoảng 10 phút sau, có một người đàn ông dân tộc Mông đưa cho N, M 04 viên Hồng phiến, 01 chai nhựa, 01 mảnh giấy bạc cho cả hai sử dụng. sau khi sử dụng xong, N đi ra ngoài sân xem cành đào, lúc này người đàn ông dân tộc Mông đi vào bếp, đưa cho M 01 túi nilon màu xanh chứa Hồng phiến, N bảo M cất giấu. Sau đó N cùng M đi đến Công ty của Ngô Văn Tr ở huyện S, tỉnh H, Lào. Tại đây, N và M được Tr giao xe ô tô biển kiểm soát UN0923 để sửa chữa. Sáng ngày 19/01/2025, Tr và Nguyễn Thế Đ sinh năm 1998, trú tại xã H, huyện DC, tỉnh N đến xưởng kiểm tra. Chiều cùng ngày, N bảo M đưa lại túi ma túy, N chia cho M ½ túi (túi nilon màu xanh), còn ½ túi N cất giấu trong người, Đ xin N Hồng phiến để sử dụng, N đã cho Đ khoảng 7-8 viên để sử dụng, số còn lại N sử dụng hết.

Chiều ngày 20/01/2025, có 02 người Lào chở pháo đến, N bảo M cùng bốc pháo lên xe ô tô biển kiểm soát UN0923, cất giấu ở khoang chứa đồ tự chế. Đến khoảng 09 giờ ngày 21/01/2025, Nguyễn Quốc Đ1 (người quản lý xe ô tô biển kiểm soát UN0923) trú tại phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội đến xưởng, Đ1 nói có cất giấu hơn chục túi Hồng phiến ở trên xe ô tô và bảo N điều khiển xe về đến bãi để xe 89 Tam Trinh, quận Hoàng Mai, Hà Nội thì gọi điện cho Đ1 để ra lấy ma túy, Đ1 hứa chia đôi tiền lãi, N đồng ý (nội dung trao đổi giữa Đ1 và N, M không biết). Khoảng 14 giờ cùng ngày, N điều khiển chiếc xe ô tô mang BKS Lào UN0923 có cất giấu ma túy và pháo còn M ngồi cạnh, đi từ Sầm Nưa về cửa khẩu Lóng Sập. Trên đường về, M bảo N tìm mua Hồng phiến và ma túy đá về sử dụng, N đồng ý. Khi đi đến Pa Háng, Lào, N gọi cho Nguyễn Thế Đ nhờ Đ gọi cho người đàn ông dân tộc Mông hôm 18/01/2025 Ngọc cùng M đã mua Hồng phiến để lấy hơn 3.000.000đ Hồng phiến và ít ma túy đá, Đ đồng ý. Một lúc sau, Đ gọi lại bảo N chờ sẽ có người mang ma túy đến giao, tiền là 3.300.000đ. Sau đó, N bảo M lấy ví tiền của N để ở cốp xe ra đếm đưa cho Ngọc 3.300.000đ, N cầm tiền ra ngoài đường chờ khoảng 05 phút sau thì thấy người đàn ông đi xe máy đến, đưa cho N 01 chiếc tất màu xám, nói toàn bộ số ma túy N đặt mua ở trong đó, N nhận ma túy và trả tiền cho người đàn ông đó rồi mang chiếc tất có ma túy đi cất giấu ở trên trần xe ô tô phía gần đầu xe ở cạnh đồng hồ điện tử. Sau đó Ngọc, M điều khiển ô tô đi về, khi về đến trạm kiểm soát Biên phòng cửa khẩu Lóng Sập, do ô tô hết hạn đăng kiểm nên không thông quan về Việt Nam được. Đến ngày 23/01/2025, khi xe ô tô BKS Lào UN0923 đang dừng tập kết ở cửa khẩu Lóng Sập thì bị lực lượng biên phòng đến kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số: 100/CT-VKS-P1 ngày 08/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Hồ Văn N về các tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo điểm b khoản 4 Điều 251; tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm b khoản 3 Điều 249; tội Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm theo điểm c khoản 3 Điều 191 của Bộ luật Hình sự và Phạm Quang M về các tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm b khoản 3 Điều 249; tội Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm theo điểm c khoản 3 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Hồ Văn N khai số ma túy thu giữ trên chiếc xe ô tô bị cáo không liên quan, không biết là của ai, bị cáo Phạm Quang M khai N rủ sang Lào là để vận chuyển gạo và một số loại thực phẩm về, bị cáo không biết vận chuyển pháo và khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ ít hơn cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Hồ Văn N phạm các tội Mua bán trái phép chất ma tuý, tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý và tội Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm b khoản 3 Điều 249; điểm c khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn N 20 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; từ 11 đến 12 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; 7 đến 8 năm tù về tội Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm.

Tổng hợp hình phạt chung bị cáo Hồ Văn N phải chịu cho cả ba tội là 30 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Tuyên bố bị cáo Phạm Quang M phạm các tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý và tội Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm c khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Quang M từ 11 đến 12 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; 6 đến 7 năm tù về tội Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm.

Tổng hợp hình phạt chung bị cáo Phạm Quang M phải chịu cho cả hai tội là 17 đến 19 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị xử lý theo quy định.

Về án phí: Các bị cáo Hồ Văn N, Phạm Quang M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn N: Nhất trí về tội danh, điều luật Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố đối với bị cáo. Luật sư đề nghị

xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo còn tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án ngoài ra bị cáo chưa từng có tiền án, phạm tội lần đầu. Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Văn N mức án nhẹ hơn mức án do Viện kiểm sát đề nghị và miễn hình phạt bổ sung.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Phạm Quang M: Nhất trí về tội danh, điều luật Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố đối với bị cáo. Luật sư đề nghị xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, xử phạt bị cáo 10 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và từ 5 đến 6 năm tù về tội Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm; miễn hình phạt bổ sung; trả cho bị cáo 01 chiếc điện thoại Iphone 6s.

Các bị cáo Hồ Văn N, Phạm Quang M nhất trí với quan điểm của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận gì thêm. Các bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan an ninh điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Ngày 23/01/2025, Hồ Văn N cùng Phạm Quang M đã có hành vi vận chuyển trái phép 432kg pháo nổ (pháo hoa nổ) cho người khác từ Lào về Việt Nam để hưởng tiền công và tìm mua trái phép 47,65 gam Methamphetamine mục đích mang về sử dụng. Ngoài ra, Hồ Văn N còn vận chuyển trái phép 211,46 gam Methamphetamine từ Lào về Việt Nam để bán kiếm lời. Khi đang dừng tập kết ở cửa khẩu Lóng Sập do xe ô tô mang biển kiểm soát Lào UN0923 hết hạn đăng kiểm không thông quan về Việt Nam được thì bị lực lượng biên phòng đến kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang số vật chứng trên.

Về nguồn gốc 47,65 gam Methamphetamine Hồ Văn N, Phạm Quang M mua để sử dụng. Quá trình điều tra N và M khai mua của người đàn ông dân tộc

Mông Lào (không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) ở khu vực Pa Háng, Lào.

Về nguồn gốc 211,46 gam Methamphetamine Hồ Văn N khai của Nguyễn Quốc Đ1 (người quản lý xe ô tô BKS UN0923) trú tại phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội cất giấu trên xe để mang về Việt Nam bán kiếm lời. Tiến hành xác minh tại phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội có người tên Nguyễn Quốc Đ1, sinh năm 1975, trú tại P209 A3, tập thể Bộ Công an ngõ 102 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội. Triệu tập lấy lời khai của Đ1, Đ1 thừa nhận quen biết N nhưng không thừa nhận thuê N vận chuyển ma tuý từ Lào về Việt Nam bán kiếm lời. Tiến hành cho N và Đ1 đối chất, kết quả Đ1 vẫn không thừa nhận hành vi phạm tội như lời khai của N. Ngoài lời khai của N không có căn cứ khác để chứng minh Nguyễn Quốc Đ1 liên quan đến vụ án. Buộc N phải chịu trách nhiệm về số ma tuý này.

Về nguồn gốc 432kg pháo nổ (pháo hoa nổ) thu giữ trong vụ án, Hồ Văn N khai của Ngô Văn Tr trú tại xóm 11, xã D, huyện DC, tỉnh N. Cơ quan điều tra ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Tr, tuy nhiên tại thời điểm thi hành lệnh, Tr không có mặt tại địa phương. Tiến hành triệu tập Tr đến làm việc, Tr thừa nhận quen biết N, Tr là chủ sở hữu chiếc ô tô mang BKS Lào UN0923. Ngày 13/02/2025 có gọi điện cho N, bảo tìm người sang Lào để lái xe ô tô mang BKS Lào UN0923 về Việt Nam sửa, đồng thời chở hàng hoá (gạo, bia, thịt khô) về Việt Nam bán. Tuy nhiên, Tr không thừa nhận thuê N vận chuyển pháo hoa nổ từ Lào về Việt Nam bán kiếm lời. Tiến hành cho N và Tr đối chất, kết quả Tr vẫn không thừa nhận hành vi phạm tội như lời khai của N. Ngoài lời khai của N không có căn cứ khác để chứng minh Ngô Văn Tr liên quan đến vụ án.

Đối với Đoàn Văn Đ2, sinh năm 1971, trú tại phố Trung Thành, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, Hồ Văn N khai số pháo nổ thu giữ trong vụ án được Tr bảo mang về cửa khẩu Lóng Sập giao cho Đ2 bán. Cơ quan điều tra triệu tập lấy lời khai, Đ2 thừa nhận có quen biết Ngô Văn Tr, Hồ Văn N, tuy nhiên không thừa nhận việc được trao đổi việc mua bán pháo nổ với T và N. Ngoài lời khai của N, không có căn cứ khác chứng minh Đoàn Văn Đ2 liên quan đến vụ án.

Đối với Nguyễn Thế Đ, sinh năm 1988, trú tại xã H, huyện DC, tỉnh N. Quá trình điều tra, Hồ Văn N khai đã mua giúp ma tuý ngày 21/01/2025. Cơ quan điều tra triệu tập lấy lời khai của Đ, tuy nhiên tại thời điểm triệu tập, Đ không có mặt tại địa phương. Bà Ngô Thị X (mẹ đẻ Đ) khai Đ đi làm ở Lào, không có mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy tìm đối với Nguyễn Thế Đ để tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hồ Văn N và Phạm Quang M lập hồi 14 giờ 00 phút ngày 23 tháng 01 năm 2025 tại Trạm Biên phòng cửa khẩu

Lóng Sập – Bộ đội biên phòng tỉnh Sơn La + Bản ảnh sơ đồ vị trí thu giữ vật chứng trên xe ô tô mang biển kiểm soát Lào UN0923.

Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ lập hồi 17 giờ 35 phút ngày 23 tháng 01 năm 2025 tại Trạm Biên phòng cửa khẩu Lóng Sập – Bộ đội biên phòng tỉnh Sơn La đối với vật chứng thu giữ của các bị cáo Hồ Văn N và Phạm Quang M.

Kết luận giám định số 304/KL-KTHS ngày 25/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: "*Mẫu ký hiệu G1, G2, G3, G4, G5, G6, G7 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là G1 = 0,5 gam, G2 = 0,49 gam, G3 = 0,5 gam, G4 = 0,5 gam, G5 = 0,5 gam, G6 = 0,5 gam, G7 = 0,63 gam; Tổng khối lượng ma tuý thu giữ là 259,11 gam, loại Methamphetamine".*

Kết luận giám định số 777/KL-KTHS ngày 25/01/2025 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an kết luận: "*Tất cả mẫu vật gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), tổng khối lượng pháo nổ (pháo hoa nổ) là 432kg và đều mang nhãn hiệu do Trung Quốc sản xuất*".

Ngoài lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thì không xuất trình được căn cứ chứng minh nào khác, lời khai không phù hợp với các lời khai, bản cung, bản tự khai và tài liệu đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Thời điểm phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Hồ Văn N được thực hiện theo Bộ luật Hình sự năm 2015 có hiệu lực, do Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bộ luật Hình sự năm 2025 có quy định về tội: Mua bán trái phép chất ma túy có thay đổi về khối lượng ma túy và mức hình phạt áp dụng. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội, nên cần áp dụng các quy định của Bộ luật Hình sự năm 2025 theo hướng có lợi để xét xử bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Thời điểm phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo Hồ Văn N, Phạm Quang M được thực hiện theo Bộ luật Hình sự năm 2015 có hiệu lực, do Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bộ luật Hình sự năm 2025 có quy định về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy có thay đổi về khối lượng ma túy và mức hình phạt áp dụng. Tuy nhiên khối lượng ma túy các bị cáo tàng trữ không thay đổi về khung, khoản nên vẫn áp dụng khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xét xử đối với các bị cáo như Cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La.

Từ những căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hồ Văn N phạm các tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo quy định tại khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025; tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; tội Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm được quy định tại Điều 191 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phạm Quang M phạm các tội

Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; tội Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm được quy định tại Điều 191 Bộ luật Hình sự.

[3] Về khung hình phạt áp dụng đối với các bị cáo:

Bị cáo Hồ Văn N đã thực hiện hành vi mua bán trái phép 211,46 gam ma tuý, loại Methamphetamine để bán kiếm lời, hành vi của bị cáo đã vi phạm tình tiết định khung *"Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fetanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 100 gam đến dưới 03 kilogam"* tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025, có mức hình phạt tù 20 năm hoặc tù chung thân.

Các bị cáo Hồ Văn N, Phạm Quang M đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 47,65 gam ma tuý, loại Methamphetamine để sử dụng, hành vi của các bị cáo đã vi phạm tình tiết định khung *"Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fetanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam"* tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, có mức hình phạt tù từ 10 năm đến 15 năm.

Đối với hành vi tàng trữ, vận chuyển 432kg pháo nổ (pháo hoa nổ), với mục đích vận chuyển về Việt Nam để hưởng tiền công, hành vi của các bị cáo đã vi phạm tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự, có có mức hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

Do các bị cáo phạm nhiều tội nên cần căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt đối với các bị cáo.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Vụ án có tính chất đồng phạm, bị cáo N là người rủ bị cáo M sang Lào để thực hiện việc mua bán ma túy về sử dụng và Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm (pháo hoa nổ), M tham gia với vai trò giúp sức tích cực để thực hiện các hành vi, cụ thể:

Bị cáo Hồ Văn N đã thực hiện hành vi mua bán trái phép 211,46 gam ma tuý, loại Methamphetamine để bán kiếm lời, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Ngoài ra, bị cáo Hồ Văn N và Phạm Quang M còn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 47,65 gam ma tuý, loại Methamphetamine để sử dụng, hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Bị cáo Hồ Văn N và Phạm Quang M còn thực hiện hành vi tàng trữ, vận chuyển 432kg pháo nổ (pháo hoa nổ), với mục đích vận chuyển về Việt Nam để hưởng tiền công, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý,

tàng trữ, vận chuyển, buôn bán những loại hàng hóa mà Nhà nước không cho phép lưu thông trên thị trường. Việc tàng trữ, vận chuyển, mua bán pháo nổ đã gây ra rất nhiều tác hại nguy hiểm cho xã hội, là một trong những nguyên nhân gây ra các vụ tại nạn thương tâm, làm tổn hại đến sức khỏe, làm thiệt hại đến nền kinh tế; ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được tác hại của pháo nổ, biết việc vận chuyển pháo là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, để đảm bảo tính giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo Hồ Văn N đã 02 lần bị xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác và hành vi sử dụng rượu, bia, các chất kích thích khác gây mất trật tự công cộng.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo là người không có tài sản riêng giá trị lớn, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung do đó không áp dụng hình phạt bổ sung cho cả 03 tội đối với bị cáo Hồ Văn N; 02 tội đối với bị cáo Phạm Quang M.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 255,49 gam ma tuý, loại Methamphetamine còn lại sau khi lấy mẫu trưng cầu giám định, xét thấy đây là loại Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu huỷ cùng với các vỏ gói niêm phong ban đầu và các mảnh nilon không còn giá trị sử dụng.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, thu giữ của Phạm Quang M và số tiền 9.300.000đ thu giữ của Hồ Văn N, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo;

Đối với 01 điện thoại di dộng nhãn hiệu Mastel màu đen thu giữ của Phạm Quang M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M11 thu giữ của Hồ Văn N, xét thấy các bị cáo dùng để liên lạc khi thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 sổ hộ chiếu số K0378801, cấp ngày 23/4/2022 thu giữ của Hồ Văn N, 01 sổ hộ chiếu số C9638704, cấp ngày 26/4/2021 thu giữ của Phạm Quang M xét thấy là giấy tờ cá nhân của các bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho các bị cáo.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2025; điểm b khoản 3 Điều 249; điểm c khoản 3 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58, điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn N phạm các tội: Mua bán trái phép chất ma tuý, Tàng trữ trái phép chất ma tuý và Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn N 20 (hai mươi) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý; 11 (mười một) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý; 06 (sáu) năm tù về tội Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Hồ Văn N phải chấp hành chung cho cả ba tội là 30 (ba mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 23/01/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung cho cả 03 tội đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 249; điểm c khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Phạm Quang m phạm các tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý và tội Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm.

Xử phạt bị cáo Phạm Quang Mạnh 10 (mười) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; 05 (năm) năm tù về tội Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Phạm Quang M phải chấp hành hành chung cho cả hai tội là 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 23/01/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung cho cả 02 tội đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

3.1. Tịch thu tiêu huỷ:

01 (một) phong bì vật chứng nguyên niêm phong gồm: Các mảnh giấy bao gói hộp niêm phong vật chứng ban đầu + 01 (mảnh) nilon màu đen + 01 (một) bít tất màu xám đen + 01 (một) mảnh nilon màu hồng + 01 (một) mảnh nilon màu vàng + 05 (năm) túi nilon màu xanh + 255,49 gam Methamphetamine.

3.2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu Mastel màu đen, đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo Phạm Quang M (Đã niêm phong theo đúng quy định pháp luật).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M11, thu giữ của

bị cáo Hồ Văn N, được đặt trong phong bì vật chứng nguyên niêm phong.

3.3. Trả cho bị cáo Phạm Quang M 01 (Một) điện thoại di động kiểu nhãn hiệu Iphone 6s, loại cảm ứng màu xám, đã qua sử dụng (Đã niêm phong theo đúng quy định pháp luật).

Trả lại cho bị cáo Hồ Văn N 01 sổ hộ chiếu số K0378801, cấp ngày 23/4/2022; và Số tiền 9.300.000đ, được đựng trong phong bì thư do Công an tỉnh Sơn La phát hành còn nguyên niêm phong.

Trả lại cho bị cáo Phạm Quang M 01 sổ hộ chiếu số C9638704, cấp ngày 26/4/2021.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/8/2025 giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La và Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La*).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Hồ Văn N và Phạm Quang M mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 24/9/2025).

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Phòng PC10 (Công an tỉnh Sơn La);
- Phòng PV06 (Công an tỉnh Sơn La);
- THADS tỉnh Sơn La;
- Các bị cáo;
- Phòng TTKT- THA;
- Lưu HS-AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tòng Thị Hiền